

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 423/VHL-UDTKCN
V/v đề xuất đăng ký thực hiện các nhiệm vụ
khoa học công nghệ về ứng dụng và phát
triển công nghệ thông tin VAST năm 2019

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2018

VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	
Số:.....	72
ĐẾN Ngày:.....	8/3/2018
Chuyên:.....	

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Thực hiện công tác xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2019, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VAST) thông báo đến các các đơn vị trực thuộc và các cá nhân về việc đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ về ứng dụng và phát triển công nghệ gồm: Nhiệm vụ phát triển công nghệ; đề tài KHCN hợp tác với bộ, ngành, địa phương; dự án sản xuất thử nghiệm; dự án phát triển sản phẩm thương mại cấp VAST, chi tiết như sau:

1. Định hướng nghiên cứu

1.1. Hướng đề tài KHCN hợp tác với địa phương, bộ, ngành (UDNGDP)

Nội dung các nhiệm vụ KHCN đăng ký thực hiện hoặc đề xuất nghiên cứu phải hướng đến thực hiện *Chiến lược phát triển Khoa học và Công nghệ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030* cũng như *Quy hoạch tổng thể phát triển Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030* nhằm giải quyết những vấn đề cấp thiết của bộ, ngành, địa phương, có giá trị khoa học, thực tiễn và có tính khả thi.

Kết quả nghiên cứu đề tài UDNGDP phải phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội của các bộ, ngành, địa phương cũng như đảm bảo an ninh, quốc phòng quốc gia phục vụ trực tiếp cho sản xuất và đời sống, có địa chỉ ứng dụng cụ thể.

Đề tài UDNGDP cần phải huy động nguồn lực khoa học công nghệ (nhân lực KHCN và tài chính) của các bộ, ngành địa phương.

Ưu tiên các đề tài có triển vọng lớn tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng ứng dụng và chuyển giao kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

1.2. Hướng dự án sản xuất thử nghiệm (UDSXTN)

Ứng dụng kết quả đã nghiên cứu, các kỹ thuật tiến bộ để hoàn thiện quy trình công nghệ hoặc sản phẩm mới có chất lượng và tính cạnh tranh cao đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

08.03.2018
Chuyến?
- anh Philip
(thay mặt Viện
theo ký + kế hoạch)
[Signature]

Góp phần đưa nhanh các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ và nâng cao chất lượng đào tạo của các đơn vị.

1.3. Hướng nhiệm vụ Phát triển công nghệ (UDPTCN)

Căn cứ hướng dẫn tại Văn bản số 1820/QĐ-VHL ngày 25/8/2017 của Chủ tịch Viện Hàn lâm về việc “Ban hành quy định quản lý các nhiệm vụ Phát triển công nghệ cấp Viện Hàn lâm”. Mục tiêu sản phẩm của nhiệm vụ Phát triển công nghệ phải là văn bằng sở hữu trí tuệ, giống cây trồng vật nuôi...(đến thời điểm nghiệm thu phải được cấp) và có thời gian thực hiện tối đa là 03 năm.

1.4. Hướng dự án sản phẩm thương mại hóa (UDSPTM)

Căn cứ hướng dẫn tại Văn bản số 1892/QĐ-VHL ngày 08/9/2017 của Chủ tịch Viện Hàn lâm về việc “Ban hành quy định quản lý các Dự án Phát triển sản phẩm thương mại cấp Viện Hàn lâm” và Dự án Phát triển sản phẩm thương mại cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Ý tưởng sản phẩm được dựa trên bằng sáng chế/giải pháp hữu ích hoặc giống cây trồng, vật nuôi (hoặc đơn đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích...được quyết định chấp nhận đơn hợp lệ) của người đăng ký thực hiện dự án hoặc của đơn vị chủ trì.

- Tiềm năng thị trường của các sản phẩm, qui trình hoặc dịch vụ có thể nhận dạng được rõ ràng.

- Sản phẩm của dự án là sản phẩm có tính thương mại được bán cho ít nhất 2 khách hàng với giá trị tối thiểu bằng 30% kinh phí hỗ trợ của Viện Hàn lâm.

- Dự án có sự tham gia đóng góp kinh phí của doanh nghiệp hoặc nhà đầu tư (hoặc cả hai) chiếm không dưới 30% kinh phí thực hiện dự án.

2. Hồ sơ đề xuất, đăng ký nhiệm vụ

- Phiếu đăng ký thực hiện đề tài KHCN hợp tác với địa phương, bộ, ngành, cấp VAST (phiếu số 1.1; 1.2; 1.3). Các nhiệm vụ KHCN trong khuôn khổ hợp tác giữa Viện Hàn lâm KHCNVN với các địa phương, bộ, ngành cần có văn bản đề nghị hợp tác thực hiện vấn đề KHCN với Viện Hàn lâm của các cấp có thẩm quyền ở địa phương (từ cấp Sở), bộ, ngành (từ cấp Cục, Viện...) (mẫu số 1.4).

- Phiếu đăng ký thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm cấp VAST phiếu số 2.1. Đối với dự án sản xuất thử nghiệm cấp VAST đơn vị phối hợp triển khai có văn bản cam kết bố trí đối ứng nguồn kinh phí thực hiện các nội dung của dự án (mẫu 2.2).

- Phiếu đăng ký nhiệm vụ Phát triển công nghệ (Phiếu số 3.1) và Dự án phát triển sản phẩm thương mại (Phiếu số 4.1 và 4.1).

3. Thời gian tiếp nhận đề xuất, đăng ký

Phiếu đề xuất nhiệm vụ KHCN về ứng dụng và phát triển công nghệ cấp VAST gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Viện Hàn lâm KHCVN qua Ban Ứng dụng và Triển Khai Công nghệ trước ngày 20/4/2018 theo dấu bưu điện.

4. Địa chỉ tiếp nhận phiếu đề xuất, đăng ký hoặc hồ sơ

Ban Ứng dụng và Triển Khai Công nghệ. Email: Buihien@vast.vn

Địa chỉ: Tầng 7 Tòa Trung tâm, 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 04.37912612; Di động: 0987.55.99.35 hoặc 0984.104.914; Fax: 04.38363122;

5. Kinh phí đề xuất

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ về ứng dụng và phát triển công nghệ từ 600-1000 triệu đồng (nhiệm vụ được thực hiện trong 02 năm, riêng nhiệm vụ Phát triển công nghệ thực hiện trong 03 năm).

- Các nhiệm vụ đặc biệt quan trọng có thể đề xuất trên 1000 triệu đồng nhưng phải giải trình về tính cấp thiết.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (b/c);
- PCT. Nguyễn Đình Công (b/c);
- Lưu: VT, Ban UD&TKCN.BH

TL. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN ỨNG DỤNG
VÀ TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ



Hà Quý Quỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI HỢP TÁC
VỚI BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CÁC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

1. Tên đề tài:
2. Hợp tác với bộ, ngành, địa phương:
3. Định hướng mục tiêu:
4. Tính cấp thiết của đề tài (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*):
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
7. Dự kiến thời gian thực hiện (số tháng, bắt đầu từ ..):
8. Dự kiến kinh phí thực hiện (tổng số), trong đó:
 - + NSNN từ Viện Hàn lâm KHCNVN:
 - + Từ bộ, ngành, địa phương đối ứng:
9. Thông tin khác (nếu có):
 - Xuất xứ hình thành: Kết quả của các đề tài KHCN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.
 - Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN:
10. Bộ, ngành, địa phương (đơn vị cụ thể) cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi đề tài hoàn thành.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

..., ngày ... tháng... năm 20...
CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký)

Ghi chú: Sản phẩm dự kiến của đề tài cần ghi rõ:

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ
- Công bố
- Sở hữu trí tuệ
- Đào tạo
- Phiếu đề xuất được trình bày không quá 03 trang giấy khổ A4.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
ĐƠN VỊ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI HỢP TÁC VỚI BỘ NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG
CẤP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

1. Tên đề tài:
2. Hợp tác với bộ, ngành, địa phương:
3. Định hướng mục tiêu
4. Tính cấp thiết của đề tài (Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...)
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng
7. Dự kiến thời gian thực hiện (số tháng, bắt đầu từ ..)
8. Dự kiến kinh phí thực hiện (tổng số), trong đó:
 - + NSNN từ Viện Hàn lâm KHCNVN:
 - + từ bộ, ngành, địa phương đối ứng:
9. Thông tin khác (nếu có):
10. Xuất xứ hình thành: Kết quả của các đề tài KHCN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.
11. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN
12. Bộ, ngành, địa phương (đơn vị cụ thể) cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi đề tài hoàn thành.
13. Dự kiến Chủ nhiệm

..., ngày ... tháng... năm 20...

ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

Ghi chú: Sản phẩm dự kiến của đề tài cần ghi rõ:

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ
- Công bố
- Sở hữu trí tuệ
- Đào tạo
- Phiếu đề xuất được trình bày không quá 03 trang giấy khổ A4.

TÊN BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG ĐỀ TÀI HỢP TÁC VỚI BỘ NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG
CẤP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (*)**

1. Tên đề tài:

2. Lý do đề xuất: (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện liên kết với Viện Hàn lâm KHCNVN; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương...)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước, bộ, ngành, địa phương cần trích dẫn đầy đủ.
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả

6. Dự kiến đơn vị thuộc Viện Hàn lâm có khả năng chủ trì thực hiện hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra

7. Dự kiến đối với thời gian để đạt được các kết quả

8. Thông tin khác:

Đề xuất chủ nhiệm đề tài (họ, tên, trình độ chuyên môn, chức vụ và cơ quan công tác hiện tại)

Đề xuất Tổ chức chủ trì đề tài (tên, địa chỉ)

Bộ (ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

(*) Phiếu này trình bày không quá 03 trang giấy khổ A4

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
ĐƠN VỊ...

Mẫu phiếu số 2.1: phiếu đăng ký dự án sản xuất thử nghiệm
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐĂNG KÝ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM
CẤP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

1. Tên Dự án SXTN:
2. Thuộc lĩnh vực KH&CN:
3. Lý do đề xuất Dự án SXTN (vấn đề thực tiễn cần giải quyết và sự phù hợp của vấn đề cần giải quyết với mục tiêu, nội dung và sản phẩm dự kiến của Dự án KH&CN)
4. Xuất xứ của Dự án SXTN (làm rõ có xuất xứ từ một trong các nguồn sau:
 - Kết quả của các đề tài đã được Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị áp dụng; Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng KH&CN;
 - Kết quả KH&CN từ nước ngoài đã được các tổ chức có thẩm quyền thẩm định công nhận).
5. Giải trình về tính cấp thiết (quan trọng, bức xúc, cấp bách,...)
6. Mục tiêu:
7. Yêu cầu về sản phẩm (các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật, bản quyền sở hữu trí tuệ..)
8. Khả năng huy động các nguồn lực (khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)
9. Nhu cầu thị trường (thuyết minh rõ về khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án)
10. Dự kiến thời gian thực hiện (số tháng, bắt đầu từ ..)
11. Dự kiến kinh phí thực hiện (tổng số, trong đó NSNN hỗ trợ)
12. Thông tin khác:
 - 12.1. Đề xuất chủ nhiệm Dự án SXTN (họ, tên, trình độ chuyên môn, chức vụ và cơ quan công tác hiện tại)
 - 12.2. Đề xuất Tổ chức chủ trì Dự án SXTN (tên, địa chỉ)
 - 12.3. Đơn vị đối ứng

CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Ký tên và đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Mẫu phiếu số: 1.4
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KHCN...
V/v đề xuất nhiệm vụ hợp tác KHCN
với Viện Hàn lâm KHCNVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

Kính gửi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Căn cứ(Nếu có)

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác khoa học và công nghệ giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) với Bộ, Ngành, Địa phương X ký ngày/...../201...

Căn cứ vào văn bản số 9/ĐL ngày tháng năm 201... của Viện Y về đề xuất thực hiện đề tài hợp tác KHCN năm 201...

Căn cứ vào nhu cầu, tính cấp thiết của địa phương. Bộ, Ngành, Địa phương X thống nhất đề xuất nhiệm vụ hợp tác với Viện Hàn lâm KHCNVN, cụ thể như sau:

- Tên đề tài:.....
- Cơ quan chủ trì:.....
- Chủ nhiệm đề tài:.....
- Thời gian thực hiện:.....
- Tổng kinh phí thực hiện :Trong đó:
Nguồn kinh phí từ Bộ, Ngành, Địa phương:triệu đồng

Bộ, Ngành, Địa phương X đề nghị Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện đề tài trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC (CHỦ TỊCH)

Nguyễn Văn B

Ghi chú: Văn bản mang tính tham khảo

CÔNG TY A.....

Số: /.....

V/v đề xuất thực hiện dự án SXTN
với Viện Hàn lâm KHCNVN

Mẫu phiếu số: 2.2
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày tháng năm 2018

Kính gửi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Căn cứ Luật khoa học và Công nghệ năm 2013.....

Căn cứ thông tư liên tịch số 22/2011/BKHCN-BTC

Căn cứ thông tư 55.....

Căn cứ vào nhu cầu, tính cấp thiết của Doanh nghiệp về đổi mới, nâng cấp.....

Căn cứ văn bản số ...ngày ...tháng....năm...giữa Công ty A...với Viện X (Viện X thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN). Công ty A và Viện X thống nhất đề xuất dự án SXTN cấp Viện Hàn lâm, cụ thể như sau:

- Tên Dự án:.....

- Cơ quan chủ trì:.....

- Chủ nhiệm Dự án:.....

- Thời gian thực hiện:.....

- Tổng kinh phí thực hiện :Trong đó:

Nguồn kinh phí từ doanh nghiệp:triệu đồng tương đương với 70% tổng kinh phí thực hiện dự án.

Công ty X đề nghị Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện dự án SXTN trên và Công ty cam kết đối ứng đầy đủ 70% tổng kinh phí thực hiện dự án khi được Viện Hàn lâm phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn B

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

ĐỀ XUẤT

Nhiệm vụ phát triển công nghệ
cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

I. Thông tin về cá nhân đề xuất và đơn vị:

1. Họ tên cá nhân đề xuất:

Chức danh khoa học:

Email:

Năm sinh:

Điện thoại di động:

2. Đơn vị công tác:

Địa chỉ:

II. Thông tin về đề xuất

1. Tên nhiệm vụ: ...

Tên tiếng Anh: ...

2. Hướng: Phát triển công nghệ

Mã số hướng: UDPTCN

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành nhiệm vụ: ...

4. Mục tiêu của nhiệm vụ: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sở hữu trí tuệ: (Ghi rõ số lượng bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích, hoặc nhãn hiệu hàng hóa, hoặc kiểu dáng công nghiệp hoặc, giống cây trồng, vật nuôi mới)

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ: (Ghi rõ số lượng, khối lượng, qui cách và chủng loại. Ghi rõ sản phẩm quan trọng, sản phẩm đặc thù – nếu có)

- Công bố: (Ghi rõ số lượng bài báo và loại tạp chí dự kiến đăng)

- Đào tạo: (Ghi rõ số lượng tiến sĩ, thạc sĩ dự kiến sẽ hỗ trợ đào tạo)

7. Tự xếp hạng đề xuất (A, B hoặc C):

(Hướng dẫn xếp hạng đề xuất:

- Đề xuất hạng A: Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau:

+ Có Bằng sáng chế;

+ Có giống cây trồng vật nuôi mới (Quốc tế hoặc Việt Nam);

- Đề xuất hạng B: Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau:

+ Có Giải pháp hữu ích

+ Có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc kiểu dáng công nghiệp;

+ Có sản phẩm công nghệ có giá trị quan trọng (Sản phẩm có ý nghĩa ứng dụng quan trọng trong lĩnh vực An ninh - Quốc phòng, phát triển Kinh tế - Xã hội nằm trong diện không được công bố, khó công bố hoặc công bố có điều kiện).

- Đề xuất hạng C: Không đáp ứng tiêu chí nào trong các tiêu chí bắt buộc nêu trên.

8. Thời gian thực hiện (từ thángnăm ... đến tháng ...năm):

9. Kinh phí dự kiến: ...

10. Mức kinh phí tối đa theo thông báo.....

Đơn vị chủ trì

....., ngày ... tháng ... năm ...

Cá nhân đề xuất

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Bản đề xuất trình bày ngắn gọn không quá 4 trang A4.

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

PHIẾU ĐỀ XUẤT
Dự án Phát triển sản phẩm thương mại
cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

1. Tên dự án.
2. Định hướng mục tiêu.
3. Xuất xứ dự án trên cơ sở sáng chế, GPHI..của tác giả (điều kiện bắt buộc).
4. Tính cấp thiết của Dự án (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*).
5. Tính mới, tính sáng tạo của công nghệ/sản phẩm (*tính sáng tạo và tính mới và ưu thế của sản phẩm, quy trình, công nghệ và các tác động lan tỏa của công nghệ*).
6. Quy mô thị trường, khả năng cạnh tranh công nghệ/sản phẩm của Dự án với công nghệ/sản phẩm cùng loại trên thị trường .
7. Kết quả dự kiến.
8. Dự kiến thời gian thực hiện (số tháng, bắt đầu từ ..).
9. Dự kiến kinh phí thực hiện (tổng số), trong đó:
 - + NSNN từ Viện Hàn lâm KHCNVN:
 - + Doanh nghiệp đối ứng/nhà đầu tư:
10. Thông tin khác (nếu có):
11. Cam kết bán sản phẩm cho ít nhất 2 khách hàng với doanh thu bằng 30% kinh phí hỗ trợ của Viện Hàn lâm.

..., ngày ... tháng... năm 20...

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký)

Ghi chú: Sản phẩm dự kiến của Dự án cần ghi rõ:

- Sản phẩm thương mại(số lượng, chất lượng,...).
- Các sản phẩm khác (sở hữu trí tuệ, công bố, đào tạo).
- Phiếu đề xuất được trình bày không quá 03 trang giấy khổ A4.

Mẫu 4.2: Phiếu đề xuất đặt hàng Dự án của doanh nghiệp, nhà đầu tư
Tên Doanh nghiệp
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
Dự án Phát triển sản phẩm thương mại
cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

1. Tên dự án:
 2. Lý do đề xuất: (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện liên kết với Viện Hàn lâm KHCNVN; tác động và ảnh hưởng đến doanh nghiệp, thị trường.)
 3. Mục tiêu
 4. Yêu cầu sản phẩm thương mại và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
 5. Các khách hàng tiềm năng của sản phẩm:
 6. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:
- Đơn vị (doanh nghiệp, nhà đầu tư)..... cam kết đóng góp..... % tổng kinh phí thực hiện Dự án.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO DOANH NGHIỆP
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)